

Trang chủ/Diễn đàn khoa học/Thông tin khoa học

Thiên kiến hiện trạng (status quo bias) trong đầu tư chứng khoán qua góc nhìn xử lý thông tin

19:44 | 26/10/2024

EFR Thiên kiến hiện trạng (status quo bias) là khuynh hướng tâm lý khiến con người có xu hướng ưa chuộng duy trì hiện trạng hoặc mặc định (default) thay vì thay đổi.

"Chúng loài góp ý nhao nhao. Nào là, Điều - Hâu bắt mỗi phải có phép tắc. Bắt gà cũng tùy nơi tùy lúc, không gây oán thù chất ngất. Nào là, săn bắt vừa đủ thôi, phải báo cáo xóm về số lượng. Một số còn động viên gã tập chén sâu bọ, thậm chí ăn chay, v.v..."

Trích "Phép tắc"; Hoang dã, Khôn ngoan, Kỳ lạ (2024)

Thiên kiến hiện trạng (status quo bias)

Thiên kiến hiện trạng (status quo bias) là khuynh hướng tâm lý khiến con người có xu hướng ưa chuộng duy trì hiện trạng hoặc mặc định (default) thay vì thay đổi, ngay cả khi việc thay đổi có thể mang lại lợi ích lớn hơn [1]. Thiên kiến hiện trạng (status quo bias) có thể ảnh hưởng đến các quyết định cá nhân và kinh doanh, ví dụ như trong đầu tư, công việc hoặc lựa chọn cuộc sống. Điều này có thể xảy ra do nhiều yếu tố như:

Sợ rủi ro: Thay đổi có thể dẫn đến rủi ro, và con người thường ngại đối mặt với những điều chưa biết.

Chi phí thay đổi: Ngay cả khi lợi ích tiềm năng cao hơn, quá trình thay đổi có thể đòi hỏi thời gian, công sức hoặc tiền bạc, dẫn đến việc ưu tiên giữ nguyên hiện trạng.

Sự quen thuộc: Con người thường cảm thấy an toàn và thoải mái với những gì quen thuộc, ngay cả khi không phải lúc nào cũng là lựa chọn tối ưu.

Thiên kiến hiện trạng trong đầu tư chứng khoán là xu hướng mà các nhà đầu tư thích giữ nguyên danh mục đầu tư hiện tại hơn là điều chỉnh hay thay đổi, ngay cả khi có bằng chứng cho thấy sự thay đổi có thể mang lại lợi nhuận cao hơn hoặc giảm thiểu rủi ro. Điều này xuất phát từ sự không chắc chắn và lo ngại về những rủi ro liên quan đến thay đổi, dù thay đổi đó có thể có lợi. Theo nghiên cứu của Vương và Phúc [2], số nhà đầu tư chứng khoán tại Việt Nam có hiệu ứng thiên kiến hiện trạng chiếm 64.3% trong mẫu khảo sát. Theo nghiên cứu của Tri và cộng sự [3], những nhà đầu tư cá nhân tại Trung Quốc và Việt Nam đưa ra các quyết định đầu tư dựa trên khả năng tự phân tích hoặc theo tư vấn của các chuyên gia sẽ ít có tâm lý sợ hãi hơn khi thị trường khủng hoảng. Sự sợ hãi được mô tả là hành vi đóng băng các hành động (giữ nguyên hiện trạng) khi thị trường khủng hoảng. Đồng thời, kết quả của nhóm đầu tư dựa trên khả năng tự phân tích hoặc theo tư vấn của các chuyên gia cũng tốt hơn so với nhóm đầu tư dựa trên trực giác hoặc đầu tư theo bạn bè, người thân

Dưới đây là một số ví dụ về thiên kiến hiện trạng trong đầu tư chứng khoán:

Không muốn bán cổ phiếu kém hiệu quả: Nhà đầu tư có xu hướng giữ cổ phiếu đang giảm giá hoặc hoạt động kém vì họ không muốn thừa nhận sai lầm trong quyết định đầu tư, mặc dù việc bán đi và đầu tư vào cổ phiếu khác có thể mang lại lợi ích lớn hơn.

Bỏ qua các cơ hội đầu tư mới: Nhà đầu tư có thể ngại thử các cơ hội đầu tư mới, chẳng hạn như cổ phiếu của các công ty công nghệ mới nổi, vì sợ rủi ro và cảm thấy an toàn hơn với những lựa chọn quen thuộc.

Lười điều chỉnh danh mục đầu tư: Một số nhà đầu tư không điều chỉnh lại danh mục đầu tư để phù hợp với điều kiện thị trường thay đổi. Ví dụ, họ có thể không tái cân bằng danh mục sau khi thị trường biến động, dẫn đến việc danh mục trở nên không tối ưu.

Ưu thích các khoản đầu tư quen thuộc: Các nhà đầu tư thường có xu hướng đầu tư vào các công ty mà họ đã biết hoặc có cảm tình, ngay cả khi những công ty này không còn là lựa chọn tốt nhất về mặt tài chính.

Thiên kiến hiện trạng có thể dẫn đến các quyết định đầu tư không tối ưu, ảnh hưởng đến hiệu quả lợi nhuận trong dài hạn.

Nhận thức được xu hướng này và áp dụng các nguyên tắc đầu tư dựa trên dữ liệu khách quan có thể giúp nhà đầu tư đưa ra những quyết định hợp lý hơn.



Ảnh minh họa

Góc nhìn xử lý thông tin về thiên kiến hiện trạng

Lý thuyết mindsponge là một khung lý thuyết phân tích quá trình thu nhận, lọc và điều chỉnh thông tin trong tâm trí con người [4]. Theo lý thuyết này, mỗi cá nhân có một hệ thống niềm tin được cấu thành từ các "thành phần" thông tin khác nhau. Quá trình tiếp nhận thông tin và thay đổi hệ thống niềm tin phụ thuộc vào việc thông tin đó có giá trị với cá nhân hay không, và sự tương tác giữa các yếu tố nội tại (như kinh nghiệm, niềm tin sẵn có, và giá trị mà cá nhân nhận thức được) và thông tin mới [5]. Lý thuyết này giúp giải thích được nhiều cơ chế tâm lý và hành vi phức tạp [6].

Áp dụng lý thuyết mindsponge vào việc giải thích thiên kiến hiện trạng thì ta có thể hiểu như sau:

Hệ thống niềm tin ổn định: Trong quá trình đầu tư chứng khoán, các nhà đầu tư đã xây dựng cho mình một hệ thống niềm tin cố định dựa trên kinh nghiệm quá khứ, các thông tin đã phân tích trong quá khứ, thông tin quen thuộc, và những kết quả từ các quyết định đầu tư trước đây. Theo lý thuyết mindsponge, hệ thống này đã được củng cố và trở thành phần cốt lõi, khiến nhà đầu tư có xu hướng duy trì trạng thái hiện tại, vì họ cảm thấy an toàn với những gì đã quen thuộc.

Thông tin không phù hợp: Những thông tin mới, mặc dù có thể chứng minh rằng việc thay đổi danh mục đầu tư sẽ có lợi, lại bị "lọc" bởi cơ chế mindsponge. Nhà đầu tư có thể từ chối hoặc không hoàn toàn chấp nhận những thông tin này vì nó không phù hợp với hệ thống niềm tin cốt lõi của họ. Do đó, họ vẫn tiếp tục giữ nguyên trạng thái đầu tư hiện tại.

Tính toán chi phí và rủi ro: mindsponge cũng giải thích rằng con người thường ưu tiên những giá trị đã biết hơn là những điều chưa biết. Điều này có thể giải thích tại sao nhà đầu tư ngại thay đổi trạng thái đầu tư, vì họ cảm thấy rằng chi phí tiềm tàng (bao gồm rủi ro và không chắc chắn) của việc thay đổi cao hơn so với những lợi ích tiềm năng mà họ chưa nhìn thấy rõ ràng.

Giải pháp từ lý thuyết mindsponge

Thông qua lý thuyết mindsponge, ta cũng có thể thực hiện các cách khắc phục thiên kiến hiện trạng này như sau:

Mở rộng hệ thống niềm tin: Để khắc phục thiên kiến hiện trạng (status quo bias), cần phải mở rộng hệ thống niềm tin bằng cách tiếp nhận và đánh giá thông tin mới một cách khách quan hơn. Theo lý thuyết mindsponge, việc nhà đầu tư cần làm là tạo ra môi trường mở, nơi họ có thể phân tích các thông tin mới, cân nhắc các yếu tố rủi ro và lợi ích tiềm năng từ việc thay đổi chiến lược đầu tư.

Thay đổi cách thức lọc thông tin: Lý thuyết mindsponge lý giải rằng việc lọc thông tin được điều chỉnh bởi niềm tin và giá trị hiện tại. Do đó, để khắc phục thiên kiến hiện trạng, nhà đầu tư cần thay đổi cơ chế lọc thông tin của mình. Cách làm này bao gồm việc học hỏi từ các nhà đầu tư thành công, cập nhật các chiến lược đầu tư mới, và tăng cường kiến thức về các phương pháp phân tích thị trường. Điều này sẽ giúp họ nhận ra những cơ hội tiềm năng mà họ có thể đã bỏ qua do thiên kiến hiện trạng.

Tăng cường giá trị của thông tin mới: Thông tin mới cần được đánh giá dựa trên giá trị mà nó mang lại cho cá nhân. Để khắc phục các thiên kiến, nhà đầu tư cần phải học cách nhìn nhận những thông tin mới trong một bối cảnh phù hợp hơn. Chẳng hạn, việc sử dụng các công cụ phân tích tài chính hiện đại hoặc tham khảo ý kiến từ các chuyên gia có thể giúp tăng cường giá trị của thông tin mới, khiến nhà đầu tư dễ dàng hơn trong việc chấp nhận những thay đổi trong chiến lược đầu tư.

Quản lý tâm lý sợ rủi ro: Một phần lớn của thiên kiến hiện trạng là tâm lý sợ rủi ro. Theo lý thuyết mindsponge, bằng cách liên tục cập nhật thông tin và hiểu rõ hơn về thị trường, nhà đầu tư có thể giảm thiểu cảm giác lo sợ về những điều chưa biết. Việc nắm bắt các dữ liệu và xu hướng thị trường mới sẽ giúp họ có một cái nhìn rõ ràng hơn, từ đó tạo động lực để điều chỉnh danh mục đầu tư.

Sử dụng lý thuyết mindsponge để giải thích khuynh hướng thiên kiến hiện trạng cho thấy rằng việc giữ nguyên hiện trạng trong đầu tư xuất phát từ hệ thống niềm tin hiện có và cơ chế lọc thông tin không tối ưu. Để khắc phục, nhà đầu tư cần mở rộng hệ thống niềm tin, tiếp nhận và phân tích thông tin mới một cách cởi mở, đồng thời tăng cường kiến thức và giảm thiểu tâm lý sợ rủi ro thông qua việc liên tục học hỏi và cập nhật thông tin thị trường.

Tài liệu tham khảo

- [1] Kahneman Daniel, Knetsch JL, Thaler RH. (1999). Anomalies the endowment effect, loss aversion, and status quo bias. *Journal of Economic Perspectives*, 5(1), 193–206. <https://doi.org/10.1257/jep.5.1.193>
- [2] Vương DHQ, Phúc DQ. (2012). An empirical study of individual investors' behavioral biases in the Vietnamese stock market. *Science and Technology Development Journal*, 15, 5-13. <https://vjol.info.vn/index.php/JSTD/article/view/8675>
- [3] Tri NP và cộng sự (2024). Tác động của yếu tố xã hội đến phản ứng của nhà đầu tư chứng khoán cá nhân trong khủng hoảng: bằng chứng từ Trung Quốc và Việt Nam. *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, 864 (1), 55-63. <https://kinhtevadubao.vn/tac-dong-cua-yeu-to-xa-hoi-den-phan-ung-cua-nha-dau-tu-chung-khoan-ca-nhan-trong-khung-hoang-bang-chung-tu-trung-quoc-va-viet-nam-28212.html>
- [4] Vương QH. (2023). *Mindsponge theory*. Walter de Gruyter GmbH. <https://www.amazon.com/dp/B0C3WHZ2B3>
- [5] Vương QH, Nguyễn MH. (2024). Further on informational quanta, interactions, and entropy under the granular view of value formation. <https://dx.doi.org/10.2139/ssrn.4922461>
- [6] Kikel J. (2024, October 21). Really interesting take on economics. <https://www.amazon.com/gp/customer-reviews/R3PR6JWBQ46UQJ/>
- [7] Vương QH. (2024). *Wild Wise Weird*. <https://www.amazon.com/dp/B0BG2NNHY6>

Nguyễn Phương Tri

Chi nhánh Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo chứng khoán tại TP. Hồ Chí Minh

Nguyễn Minh Hoàng

Trung tâm Nghiên cứu xã hội liên ngành, Trường Đại học Phenikaa

**Bài viết nằm trong chuỗi bài tìm hiểu và lý giải các hiện tượng tâm lý hành vi đầu tư tài chính thông qua lăng kính lý thuyết mindsponge.*

URL: <https://kinhtevadubao.vn/thien-kien-hien-trang-status-quo-bias-trong-dau-tu-chung-khoan-qua-goc-nhin-xu-ly-thong-tin-30187.html>

© Kinh tế và Dự báo - Bộ Kế hoạch và Đầu tư